

Bản án số: 88/2023/HSST
Ngày 21 – 11 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Mạnh Chiến

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Giới

Ông Nguyễn Văn Bảy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2023/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng T

Sinh ngày 15 tháng 4 năm 1986; tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Thôn CL, xã YĐ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trọng B và bà: Lê Thị B; vợ con: chưa có.

Tiền án: Ngày 24/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Ngày 13/6/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng, kể từ ngày bị tạm giữ đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa thi hành).

Nhân thân: - Ngày 09/01/2007 bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/12/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Ngày 24/3/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2023; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 06/9/2023 tại khu vực tổ A khu XQ, phường YT, thị xã Đông Triều, cơ quan Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Trọng T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng.

Bản kết luận giám định số 1314/KL-KTHS ngày 12/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Trọng T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,284 gam.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKSĐT ngày 27/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 24 đến 27 tháng tù; vật chứng tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định.

Quá trình khai báo bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, việc bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, việc khai báo tự nguyện không bị ép buộc. Số lượng ma túy bị thu giữ là của bị cáo mua của 01 người nam giới với giá 500.000đ, mục đích mua để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội:

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng T thể hiện bản thân có sử dụng chất ma túy, nên sáng ngày 06/9/2023 bị cáo đã đón xe khách đi đến khu vực đường tàu, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, gặp và hỏi mua của người nam giới không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 500.000đ, bị cáo cất giữ trong người

và đón xe khách đi về nhà, sau đó tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh và phù hợp với lời khai của người chứng kiến Nguyễn Văn H về việc chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt, thu giữ vật chứng của bị cáo; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ ngày 06/9/2023 và bản kết luận giám định chất ma túy số 1314/KL-KTHS ngày 12/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Như vậy có căn cứ kết luận vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 06/9/2023 tại khu vực tổ A khu XQ, phường YT, thị xã Đông Triều, Nguyễn Trọng T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ; khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 0,284 gam loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng T đã phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm xã hội khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với xã hội cũng như đối với sức khỏe, nhưng đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích thỏa mãn việc sử dụng ma túy của bản thân.

Về nhân thân bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xét xử, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật, trong đó có 01 lần bị xét xử về tội phạm xâm phạm sở hữu chưa được xóa án tích, do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm của bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đây là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tại phiên tòa đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Tòa án.

Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong đây là vật cấm lưu hành mà bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Trọng T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Nguyễn Trọng T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 06/9/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1314/KL-KTHS ngày 12/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng số 22 ngày 31/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- THAHS CA Tx Đông Triều;
- Hồ sơ nghiệp vụ CA Tx Đông Triều;
- VKSND; THADS Tx Đông Triều;
- TAND, VKSND tỉnh QN;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Dương Mạnh Chiến

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa